TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày: 19-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hoàng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Nhưng
Ông Nguyễn Tiến Thị

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Cẩm Thạch - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Ông Hoàng Xuân Diệu - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên toà trực tuyến công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/TLST-HS ngày 20/8/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST- HS ngày 05/9/2025 đối với:

* Bị cáo: **Nguyễn Công T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/3/1998, tại xã Kỳ L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Lạc T, xã Kỳ L, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Chức vụ, đảng phái: Quần chúng; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1970 và con bà Võ Thị N, sinh năm 1972, đều trú tại Thôn Lạc T, xã Kỳ L, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ: Nguyễn Thị G, sinh năm 1999, hiện đang xuất khẩu lao động tại Đài Loan; Con: Có 01 đứa, sinh năm 2020; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tại Bản án số 102/2016/HSST, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 (Tại thời điểm phạm tội của Bản án này Nguyễn Công T chưa đủ 18 tuổi nên không xác định là án tích). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/6/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực Kỳ Anh - Công an tỉnh Hà Tĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa điểm cầu trại tạm giam.

- *Người bị hại*: Anh Võ Xuân H, sinh năm 1990; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Lạc T, xã Kỳ L, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Thái Văn S, sinh năm 1995; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Nơi cư trú: Thôn Hoa T, xã Kỳ H, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1970; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Lạc T, xã Kỳ L, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

- *Người Làm chứng*:

+ Bà Võ Thị N, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Thôn Lạc T, xã Kỳ L, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

+ Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn Lạc V, xã Kỳ L, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác*: Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên tòa gồm: Ông Ngô Văn H, ông Nguyễn Đình Q - Cán bộ trại tạm giam Công an Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công T và anh Võ Xuân H, ở Thôn Lạc T, xã Kỳ L, tỉnh Hà Tĩnh vừa là hàng xóm vừa là anh em họ hàng với nhau. Do không có phương tiện đi lại nên vào hồi 18 giờ 53 phút ngày 10/04/2025, T đội mũ bảo hiểm đi bộ sang nhà anh Võ Xuân H để mượn xe mô tô đi mua thuốc lá. Khi vào đến trong sân nhà, T gọi lớn tiếng nhưng không thấy anh H trả lời, biết anh H không ở nhà và thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38K1-607... của anh H dựng ở sân, chìa khoá xe cắm ở ổ khoá điện, T đến ngồi lên yên xe một lúc thì quan sát thấy ở góc bên trái mái che sân trước cửa nhà anh H có gắn thiết bị Camera an ninh, T đi bộ lại đứng phía trước thiết bị Camera giơ tay lên phía Camera nói: "Em T đây nha, cho em mượn cái xe đi mua gói thuốc" sau đó lại đẩy xe mô tô ra đường nổ máy đi. Đến 19 giờ 15 phút ngày 10/4/2025, anh H đi làm về không thấy xe mô tô nên đã xem lại Camera an ninh phát hiện T mượn xe nên anh H đồng ý và chờ T trả. Sau khi mượn được xe Nguyễn Công T không đi mua thuốc lá mà xuống phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh chơi và ngủ lại tại đây. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/04/2025, T nảy sinh ý định bán chiếc xe của anh H để lấy tiền tiêu xài, rồi điều khiển xe mô tô đi theo đường Quốc lộ 1A ra cửa hàng dịch vụ cầm đồ Quang S của anh Thái Văn S, ở thôn Hoa T, xã Kỳ H, tỉnh Hà Tĩnh nói là xe của T, cần tiền và thỏa thuận bán với giá 2.200.000 đồng. Đến ngày 13/4/2025, biết được T đã bán xe mô tô của mình nên anh H làm đơn trình báo Công an xã Kỳ L, tỉnh Hà Tĩnh về việc bị T mượn xe mô tô đi sau đó không trả lại cho mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 45/KL-HĐĐG ngày 27/5/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng UBND huyện Kỳ Anh, kết luận: Một xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu trắng, đen, bạc gắn BKS 38K1- 607..., số máy JA39E23713..., số khung RLHJA3929MY2301..., xe đã qua sử dụng, trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 11.605.000 đồng.

**** Về vật chứng*:** Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh đã thu giữ một xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu trắng, đen, bạc gắn BKS 38K1- 607...., số máy JA39E2371..., số khung:

NRLHJA3929MY230..., xe đã qua sử dụng từ anh Thái Văn S, hiện nay đã trả lại cho chủ sở hữu anh Võ Xuân H.

**** Về trách nhiệm dân sự***: Sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm, anh Võ Xuân H không yêu cầu về bồi thường dân sự; bị cáo Nguyễn Công T đã tác động gia đình bồi thường cho anh Thái Văn S 2.200.000 đồng tiền mua xe mô tô của T.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKS-KV2 ngày 19/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Công T về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Tuấn mức án từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 16/6/2025.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Nguyễn Công T và Võ Xuân H vừa là hàng xóm, vừa là anh em họ hàng với nhau. Vào hồi 18 giờ 53 phút ngày 10/4/2025, T đi bộ đến nhà anh H mượn xe mô tô đi mua thuốc lá nhưng anh H không ở nhà nên T đi lại phía trước Camera an ninh của nhà anh H giơ tay lên nói "Em T đây, cho em mượn xe đi mua gói thuốc", sau đó lấy xe mô tô biển kiểm soát 38K1- 607... của anh H đi chơi. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, anh H đi làm về không thấy xe nên kiểm tra Camera an ninh thì biết T mượn nên đồng ý và chờ T đưa xe về trả. Đến trưa ngày 11/4/2025, do tH tiền tiêu xài cá nhân nên T không đưa xe về trả mà bán cho anh Thái Văn S với giá 2.200.000 đồng. Tài sản mà Nguyễn Công T chiếm đoạt của anh Võ Xuân H là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38K1- 607... trị giá 11.605.000 đồng.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng nào; Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả", "Người phạm tội thành khẩn khai báo", theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tính chất hành vi phạm tội và hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo thông qua việc mượn tài sản của người khác để sử dụng cá nhân, đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả mà bán để lấy tiền sử dụng cá nhân. Mặt khác, bị cáo đã có quá trình nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Các vật chứng được Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật, nên miễn xét.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1, khoản 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T **12 (Mười hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 16/6/2025.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án

liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh:
- VKSND khu vực 2 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng THADS khu vực 2 - Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Hoàng